



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 265573

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE NGOC BINH
Last Middle First

Current Address 45 Ng. Trung Tue - Lo 1. Pk. Soc Trang - Hau Giang

Date of Birth 08.15.1949 Place of Birth Hau Giang

Previous Occupation (before 1975) P. Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05.06.75 To 09.15.1977

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

45 Lo 1 Nguyen Trung Truc
See Trang
Hau Giang

18 May 90

Reference: IV 265573 (10)

Dear Sir/Madam:

Le Ngoc Binh

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,



Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

(Families of Vietnamese Political Prisoners Association)

PO.BOX 5435 ARLINGTON VIRGINIA 22205 - 0635

Telephone 703-560-0058

IV 265573

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM . VEWL

(Two Copies)

I-171 NO.

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U S admission via the orderly departure program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

LE

NGOC

BINH

last

Middle

First

Current Address : 45-Nguyễn-Trung-Trực Lộ 1, Phường 2, Thị xã Sóc-Trăng,
Tỉnh Hậu-Giang.

Date of birth 1949 Place of birth. Xã Thạnh-Phú, Mỹ-Xuyên, Hậu-Giang

Previous occupation (before 1975) Thiếu Ủy Trưởng Ban-Truyền Tin.
Chi Khu Mỹ-Xuyên, Tỉnh Ba-Xuyên.

2. Time spent in re-education camp : D 30 Hậu-Giang + Mỹ-Xuyên

Date : - From 06-05-1975 to 15-02-1977

- From 21-06-1978 to 12-10-1978

(2 Years 08 Months)

3. Sponsor's name :

NO

4. Name of Relatives / Acquaintances In the US

Name . Address and Telephone Number : NO

If you are eligible to for, the applicant under category I of the ODP Criterion and have not filed an affidavit of Relationship (AOR) You are encouraged to do so, Also, persons In the US who are eligible to petition for relatives in VIETNAM On INS Form I 130 Must do so.

Date Prepared. 15/07/1990

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
PO-BOX 5435 ARLINGTON V.A. 22205 - 0635

INTAKE FORM (Two copies)
(Mẫu đơn về lý lịch)

Name (tên tù nhân) : LÊ NGỌC BÌNH

Last Middle First

Date, place of birth : 15-08-1949, Xã Thanh-Phú, Mỹ-Xuyên, Hậu-Giang

Sex : Nam (Male)

Marital status : Married.

Address in Việt Nam : 45 Lô 1, Nguyễn-Trung-Trực Thị xã Sóc-Trăng,
Hậu-Giang.

Political prisoner : Yes.

From : 06-05-1975 to 15-09-1977

and From : 21-06-1978 to 12-10-1978

Place of re education camp : Trại quản huấn D 30 Hậu-Giang
and camp: Nông trường Huyện đội Mỹ-Xuyên.

Profession : Làm ruộng

Education in US ? NO

VN Army Rank. Thiếu Úy

VN government. Position : Trưởng Ban Truyền tin Chi Khu Mỹ-Xuyên
Tiểu Khu Ba-Xuyên.

Date : 1973 - 1975

Application for ODP : Yes (IV 265573)

Number of dependents accompanying : 09 người

1 LƯU NGỌC HỒNG	Nữ	1952	Vợ ,	45 Lô 1, Nguyễn-Trung-Trực, Thị xã Sóc-Trăng, Hậu-Giang
2 LÊ THỊ HỒNG ĐÀO	"	1973	Con	-nt-
3 LÊ THỊ HỒNG DIỄM	"	1975	"	-nt-
4 LÊ THỊ DIỄM TRANG	"	1978	"	-nt-
5 LÊ NGỌC MINH	Nam	1980	"	-nt-
6 LÊ NGỌC MINH TRI	"	1982	"	-nt-
7 LÊ MINH TRI	"	1984	"	-nt-
8 LÊ NGỌC MINH TRANG	Nữ	1987	"	-nt-
9 LÊ NGỌC MINH THAO	"	1989	"	-nt-

Mailing address in VN : số 45 Lô 1, Nguyễn-Trung-Trực, Thị xã Sóc-Trăng ,
Tỉnh Hậu-Giang, South Việt-Nam

Name and address of sponsor/ relative : NO

US . Citizen : NO.

Relationship with prisoner : NO

Name and signature LÊ NGỌC BÌNH

Address and telephone of. Informant :

45 Lô 1 Nguyễn-Trung-Trực Thị xã Sóc trăng, tỉnh Hậu-Giang

DATE : 15 - 07 - 1990.

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÁNH TRỊ VIỆT NAM
PO-BOX 5435 ARLINGTON V.A. 22205 - 0635

INTAKE FORM (Two copies)
(Mẫu đơn về lý lịch)

Name (tên tù nhân) : LÊ NGỌC BÌNH
Last Middle First
Date, place of birth : 15-08-1949, Xã Thanh-Phú, Mỹ-Xuyên, Hậu-Giang
Sex : Nam (Male)
Marital status : Married.
Address in Việt Nam : 45 Lộ 1, Nguyễn-Trung-Trực Thị xã Sóc-Trăng,
Hậu-Giang.
Political prisoner : Yes.
From : 06-05-1975 to 15-09-1977
and From : 21-06-1978 to 12-10-1978
Place of re education camp : Trại quân huấn D 30 Hậu-Giang
and camp: Nông trường Huyện Mỹ-Xuyên.
Profession : Làm ruộng
Education in US : NO
VN Army Rank. Thiếu Úy
VN government. Position : Trưởng Ban Truyền tin Chi Khu Mỹ-Xuyên
Tiểu Khu Ba-Xuyên.
Date : 1973 - 1975

Application for ODP : Yes (IV 265573)

Number of dependents accompanying : 09 người

1 LƯU NGỌC HỒNG	NỮ	1952	Vợ	45 Lộ 1, Nguyễn-Trung-Trực, Thị xã Sóc-Trăng, Hậu-Giang
2 LÊ THỊ HỒNG ĐÀO	"	1973	Con	-nt-
3 LÊ THỊ HỒNG DIỄM	"	1975	"	-nt-
4 LÊ THỊ DIỄM TRANG	"	1978	"	-nt-
5 LÊ NGỌC MINH	Nam	1980	"	-nt-
6 LÊ NGỌC MINH TRI	"	1982	"	-nt-
7 LÊ MINH TRI	"	1984	"	-nt-
8 LÊ NGỌC MINH TRANG	NỮ	1987	"	-nt-
9 LÊ NGỌC MINH THAO	"	1989	"	-nt-

Mailing address in VN : số 45 Lộ 1, Nguyễn-Trung-Trực, Thị xã Sóc-Trăng, Tỉnh Hậu-Giang, South Việt-Nam

Name and address of sponsor/ relative : NO

US . Citizen : NO.

Relationship with prisoner : NO .
Name and signature LÊ NGỌC BÌNH
Address and telephone of. Informant :

45 Lộ 1 Nguyễn-Trung-Trực Thị xã Sóc trăng, tỉnh Hậu-Giang

DATE : 15 - 07 - 1990.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Số 226 /QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguy quân và nhân viên nguy, quyền.

— Xét tình thân học tập cũ của Lê Ngọc Bình nguyên là Thiếu tá nguy quân, trong thời gian qua đã ra binh, ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Nêu đơn xin bảo lãnh của Cha: Lê Ngọc Kiên Khu I Thuận phước đối với sỹ quan nguy có tên nêu trên. Mẹ: Xuyê, Hải Gray

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Lê Ngọc Bình nguyên là Thiếu tá nguy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Ngọc Bình phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chấp sự quân chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quân chế là Mười năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn Trại Hải Gray và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 05 tháng 9 năm 1977

CHIEU BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

(Signature)

GIẢI THÍCH

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quân chế, việc quy định bảo nhiệm ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quản huấn Quân khu.
- 1 — Trại quản huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

QUÂN KHU 9
CỤC CHÍNH TRỊ
PHÒNG DÂN DỊCH-VĂN
SỐ: 45/CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

-:0:-

KINH GỢI: ỦY BAN NHÂN DÂN

Lê Hoàng Phú

Phòng dân dịch văn xin giới thiệu anh: Lê Ngọc Bình.
Nguyên là Đội trưởng Đội Quản coi Sài Gòn. Đã den trình diện
và học tập cải tạo tại liên trại Tiểu đoàn Đội Quản coi Sài Gòn
Từ ngày 11 tháng 08 đến ngày 12 tháng 10 năm 1978

Nay anh: L. Ngọc Bình... Được Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9
cho tạm hoãn quân huấn tạm trung, trở về sum họp gia đình, tiếp
tục cải tạo tại cho.

Yêu cầu: Ủy ban nhân dân xã, phường Ấp 4 Xã T.Đ
Theo dõi kiểm tra quản lý chặt chẽ và giúp đỡ tạo điều kiện để
anh L. Ngọc Bình... Cải tạo trở thành người công dân hữu
ích cho xã hội.

Lưu nhân:

ant Bình có mặt tại tại Cb

Quan CHX

Ngày 12-10-78

Thường CHX

Thư ký

Thư ký

1/GAY 12 THANG 10 NAM 1978.



THƯƠNG ÚY: TINH MINH TUÂN

271 NGHỊ PHÉP
(Loại Dương Bệnh Tái Khảm).

BO QUÂN SỰ
BỘ TỔNG THAM MƯU
TỔNG CỤC TIẾP
CỤC QUÂN Y
QUÂN Y VIỆN TRƯỞNG

Số 607 / QYV / TBM / QTE

Cấp cho : Chuẩn y. Lê Ngọc Bình...

Số quân : 398.427... Thuộc QYV / Trường-Bá-Hàn (T. Số TB)

Được nghỉ : 29... ngày, kể từ 18... giờ ngày 16/11/23...

Đến 18... giờ ngày 14/12/23...

Đỗ nghỉ tại : Chi. Khu. 1. Khu. 6. H. ...

Lý do : Dương Bệnh Tái Khảm.

Dương sĩ phải trở về trình diện Phòng Quản Trị Bệnh Nhân
ngày 14/12/23... lúc 18... giờ.

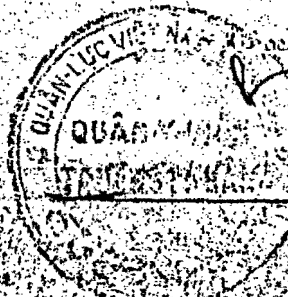
Chỉ - Dẫn : Xin Kiến-Thị Cơ Quan Quân-Sự hoặc Hành-Chánh nơi nhận
phép khi ĐI và VỀ.

REC-3.687, Ngày 16 tháng 11 năm 1973

T. Y-Sĩ Thiệu-Tá TRƯỞNG-HOÀNG-S

Chỉ Huy Trưởng Quân Y-Viện Trường-Bá-Hàn

Y-Sĩ THIỆU, LA KHAN-QUYEN
CHỈ-HUY ĐẠO



1/01-001:

HIỆU KIỂM BỆNH THỬ-NGHIỆM

1/01-NHẬN

1/1/84 QV/TEH/NC
ĐƠN NGUYỄN-CHÂN
1/TRƯỜNG-BA-NHÂN

Họ và Tên: L. Ngọc Bình
Cấp bậc: Th/Ư
Đơn vị: CH/Ư

CƠ SỞ CHUYÊN-KHOA
Đặc biệt
QV/

KHÁM-BỆNH - RỐI PHỔI - THỬ-NGHIỆM

KẾT

3815

Gray hie pho an

Được

T. P. W.

KBC 3687 ngày:
Y-Si Bieu-Tr. 1

KBC: 3027 ngày: 10.10.1973
Y-Si Chuyên Khoa
Y-Si Bui-Ty NGUYỄN QUÍ-ĐỨC

me

Số 1578

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

CẤP CAO TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu
Cấp Cao TỈNH H. G. CA Tỉnh Hậu

Mong Ông Bà về làm ăn sinh sống bình thường sau
này kết quả chúng tôi thông báo ngay.
CẦN THƠ, ngày 31 tháng 10 năm 1982
Cấp bộ nhận hồ sơ

VIỆT NAM CỘNG HÒA

No. 011543

Lý Giáo dục và Thanh Niên

PHẦN KHẢO THÍ

((HỒNG-CHÍ TỬ-TÀI PHẦN THỨ NHẤT

Số kỷ danh
777 B. Xuyên .

CHÁNH CHỦ KHẢO HỘI ĐỒNG KHẢO THÍ

Nhận thực thí sinh **LÊ - NGỌC - BÌNH**

sinh ngày 15 tháng 08 năm 1949 .

tại Thành Phố Tỉnh Bà-Xuyên .

đã trúng tuyển **KHẢO THÍ TỬ-TÀI PHẦN THỨ NHẤT**

Ban B hạng Thí .)

khóa ngày 12 - 8 - 1969 tại Sài Gòn B.3 Bà-Xuyên

với điều kiện được Ông Tổng Trưởng Giáo Dục và

Thanh Niên phê chuẩn .

NGƯỜI LẬP CHỨNG CHỈ

Họ và tên **ĐỖ - THỊ - TAM**

Chữ ký

(Ký tên và đóng dấu)

Sài Gòn, ngày 30 tháng 08 năm 1969

CHÁNH CHỦ KHẢO

Họ và tên **TÔN-THẤT-NGỌC**

Chữ ký

(Ký tên và đóng dấu)

Thưa là đây là bản chính
của phần này
Bà Xuyên, ngày 01/10/1969
T. B. Xuyên



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC
TƯ-THỰC CHUYÊN-NGHIỆP
"LÝ-ANH"
115, đường Quang-Trung, 115
KHÁNH-HƯNG - BA-XUYỀN

(Giấy phép số 137/KTMT/2
ngày 16-9-1958)



CHỨNG - CHỈ

Số : 1571/

Hiệu-Trưởng Tư-Thực Chuyên-Nghiep "LÝ-ANH"

Chứng nhận LÊ-NGỌC-BÌNH
sinh ngày 15 tháng 8 năm 1949 tại Xã Thanh-Phủ
linh BA-XUYỀN, đã theo học tư-thực chuyên-nghiep
"Lý-Anh", môn đánh máy chữ (Pháp, Việt), từ ngày 27-3-1967
đến, ngày 27-5-1967 với một kết-quả mỹ-mãn.

— Tốc-lực trung-bình : 12 phút/ 300 tiếng.
— Trình-bày : Đẹp.

Thi nhận chỉ tại Ông
Lý Đức Thanh
đang dạy
ở Xã Thanh-Phủ ngày 1 tháng 1 năm 1967
K. L. L. L.

Khánh-Hưng, ngày 1 tháng 6 năm 1967
HIỆU-TRƯỞNG,



Lý Đức Thanh

V 265578(10)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quận (huyện) Thị xã Sóc Trăng

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phường (xã) II

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhận ông LÊ - NGOC - BÌNH

Sinh ngày 15 - 02 - 1942 tại Thanh Phú, Mỹ Xuyên

Căn cước số 360936956 cấp tại Sóc Trăng ngày 20/07/1980

Nghề nghiệp Công nhân hiện ngụ tại 45 10 1 khóm 1, P 2

Có trình diện tại Phường: II Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang

Bà LƯU - NGOC - HỒNG là vợ sinh ngày 1952

Tại An Phú Tân, Cầu Lộ do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Lê Thị Hồng Đào sinh năm 1973 tại Sóc Trăng
- 2) Lê Thị Hồng Diễm sinh năm 1975 tại Sóc Trăng
- 3) Lê Thị Diễm Trang sinh năm 1978 tại Sóc Trăng
- 4) Lê Ngọc Minh sinh năm 1980 tại Sóc Trăng
- 5) Lê Ngọc Minh Trí sinh năm 1982 tại Sóc Trăng
- 6) Lê Minh Trí sinh năm 1984 tại Sóc Trăng
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dùng và chấp chiếu.

Ngày 2 tháng 11 năm 1984

PHƯỜNG II



Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **361455155**

Họ tên: **TRẦN ĐÔNG ĐÀO**

Sinh ngày: **1950**

Nguyên quán: **Mỹ Xuyên, Hậu Giang**

Nơi thường trú: **Lộ 1, Sóc Trăng, Hậu Giang**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **360156983**

Họ tên: **LƯU NGỌC HỒNG**

Sinh ngày: **1952**

Nguyên quán: **Cầu Kè, Cầu Long**

Nơi thường trú: **45 Ng-Trung-Trực, Sóc-Trăng, H-Giang**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **360936856**

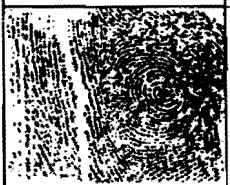
Họ tên: **LÊ NGỌC BÌNH**

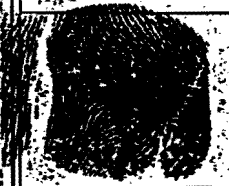
Sinh ngày: **1949**

Nguyên quán: **Thanh Phú, Mỹ Xuyên, Hậu Giang**

Nơi thường trú: **45 Ng-Trung-Trực, Sóc-Trăng, Hậu Giang**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo tròn 0,5 cm ở mắt trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 01 tháng 07 năm 1980	
		KỶ GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Trần Chí	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo thẳng 1cm C 2cm dưới trước dưới mắt trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 27 tháng 07 năm 1978	
		KỶ GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Trần Chí	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo tròn 0,3 cm 02cm dưới sau dưới mắt trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 21 tháng 07 năm 1980	
		KỶ GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Trần Chí	

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA

Vĩnh-Bình

(1) Ngày

5-2-1960

Giấy thế vì

khải-sanh

cho

Lưu-ngọc-Hồng

(1) Số

93 CT

Trích-lục văn kiện thế vì hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

Tòa

Vĩnh-Bình

8886

Một bản chánh giấy thế vì

khải-sanh

xin cấp đã được

do

Lưu-ngọc-Hồng

ở

Nguyễn-thành-Lôi

Chánh-Án Tòa

Vĩnh-Bình

với tư cách Thăm-Phán Hòa-Giải, lập ngày

5-2-1960

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị - định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ - Tướng Chánh - Phủ Lâm - Thời Nam - Phần Việt - Nam và điều 363 và kế tiếp Hình - Luật Canh - Cải sửa - đổi bởi Sắc - Lệnh ngày 31 tháng 12 năm 1912 và sau khi tuyên - thệ, quả - quyết và biết chắc rằng.

Lưu-ngọc-Hồng, gái, sanh ngày 7 - 7 - 1952 tại làng An-phú-Tân (Cần-Thơ) nay thuộc tỉnh Vĩnh-Bình, con của Lưu-hoàng-Tượng và Phạm-thị-Phấn.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Vĩnh-Bình

ngày

tháng

năm 196

10

CHÁNH LỤC-SỰ.

8

Lệ phí :

(1) Lập lại 10, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

Phạm-vũ-Thường

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã. phường 2

Huyện, Quận Sóc Trăng

Tỉnh. Thành phố. Hậu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 1164

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

Trực tỉnh

BỘ TƯ-PHÁP

Département de la Justice

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

Sở-Thẩm Baxuyên

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

xã Thạnh-phú

tỉnh Baxuyên

(NAM-PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1962
(Année)

SỐ HIỆU 85
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Số 26 ĐX- Tòa HGRQ/Baxuyên, xử về
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	việc hộ; trong phiên nhóm công khai ngày
Sinh ngày nào (Date de naissance)	9/1/1962 đã lên bản án như sau :
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Bởi các lẽ ấy :
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Chứng nhận Lê ngọc Xuân và Dương thị
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Đi nhìn Lê ngọc Bình là con tử sinh;
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phán rằng : Lê ngọc Bình, nam, sinh
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	ngày mười lăm, tháng tám, năm một ngàn
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	chín trăm bốn mươi chín (15/8/1949) tại
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	xã Thạnh-phú (Baxuyên) là con của Lê-
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	ngọc-Xuân và Dương thị Đ; ;
	Phán rằng án này thế vì khai sanh
	cho trẻ kể trên /-
	Chép y bản án
	ngày 14 tháng 6 năm 1962
	H. Hộ tịch : Ký tên Nguyễn văn Thâm

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Toà

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TƯ/HI

Xã, phường 2

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 1163

Huyện, Quận Sóc Trăng

Quyển 01

Tỉnh, Thành phố Hậu Giang



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ THỊ HỒNG DIỄM Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh Ngày Mười Ba, Tháng Sáu, Năm Một Ngàn Chín Trăm Bảy Mươi Lăm (13/06/1975)

Nơi sinh Bệnh Viện Khu Vực Thị Xã Sóc Trăng, Hậu Giang

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LƯU NGỌC HỒNG	LÊ NGỌC BÌNH
Tuổi	1952	1949
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn Bán	Công Nhân Viên
Nơi thường trú	45 Lũy 1 Khóm 1 Phường 2, Thị Xã Sóc Trăng	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

LƯU NGỌC HỒNG, Sinh Năm 1952, Ngụ tại 45 Lũy 1 Khóm 1 Phường 2

Thị Xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang

Người đứng khai

Đã ký ngày 14 tháng 05 năm 19 80

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Đã ký

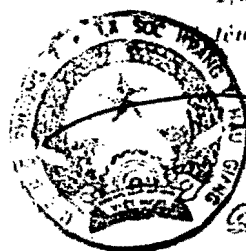
NGUYỄN MINH HÙNG

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 09 năm 1989

T/M UBND

tên, đóng dấu



ỦY VIÊN HỘ TỊCH

Đã ký 'Cao'...

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố, Huyện, Thị xã, Quận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT
Số 1162
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ THỊ DIỄM TRANG Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Mười hai, Tháng Hai, Năm Một Ngàn Chín Trăm Bảy
Mười Tám (10/02/1978)
Nơi sinh Công Viên Khu Vực, Thị Xã Sóc Trăng, Tỉnh
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LÊ HẠO HỒNG	LÊ THỊ DIỄM TRƯƠNG
Tuổi	1978	1978
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Trẻ em	Công Nhân Viên
Nơi thường trú	Khu 1, Khóm 1, Phường 2, Thị Xã Sóc Trăng	Thị Xã Sóc Trăng

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lưu Hào Hồng, Sinh Năm 1952, Họ Tên Lưu Hào Hồng, Khu 1, Khóm 1, Phường 2,
Thị Xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang

Người đứng khai

Đã ký ngày 14 tháng 05 năm 19 80

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Dã Ký

NGUYỄN VĂN HÙNG

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 09 năm 19 80

T/M UBND

Họ tên, đóng dấu



ỦY VIÊN HỘI TUYÊN

Đã ký

MEMO 11: 8 14

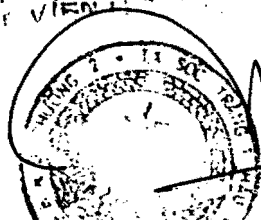
Quyển 16 01

[illegible]

Họ và tên	LÊ - NGOC - MINH		(Nam) số Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai tháng hai năm một nghìn chín trăm tám mươi (02/02/1980)		
Nơi sinh	Bệnh viện Khu-Vực Thi-Xử Sóc-Trăng H.C.		
Khai y khoa, mẹ			
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	C B A LÊ - NGOC - BÌNH 1949	M E LUY - NGOC - HỒNG 1952	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt-Nam	Kinh Việt-Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐẶNH thường trú	Công-nhân-viên Số 45 LỘ I Khóm I Phường II. TXST.	Huân-bán Số 45 LỘ I Khóm I Phường II. TXST.	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐẶNH thường trú, số giấy chứng minh hoặc CHỨC của người đang khai	LUY-NGOC-HONG 23 tuổi hiện cư tại: số 45 LỘ I Khóm I Phường II Thị-XE Sóc-Trăng Tỉnh HẬU-GIANG		

NGUYEN-MINH-HUNG

Tên người PHƯƠNG Lily tên gốc đầu



Xã, Thị trấn.....

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh _____
_____ HUYỆN - QUANG

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Sđ 0340

Quyển số 02[illegible]

Họ và tên :	LÊ - NGỌC - MINH - TRÍ		Nam, Nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày năm, tháng mười năm tám mươi hai (05/10/1982)			
Nơi sinh	THỊ - XÃ SÓC - TRĂNG			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ - NGỌC - BÌNH 1949		LƯU - NGỌC - HỒNG 1952	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh VIỆT-NAM		Kinh VIỆT-NAM	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công-nhân-viên 45 LỘ I Khóm 1 Phường II		nội-trợ 45 LỘ I Khóm 1 Phường II	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai :	LÊ-NGỌC-BÌNH 33 tuổi ngụ tại số 45 LỘ I Khóm 1 Phường II, T.X.S.T. HẬU-GIANG			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 8 tháng 11 năm 1984

TM. UBND PHUONG 2 *(tên đóng dấu)*

Đã ký ngày 12 tháng 11 năm 1982

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND PHUONG II

CHU-TI CH

(ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN - THANH - NHON



London, March 24

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường 2

Huyện, Quận Sóc Trăng

Tỉnh, Thành phố Hậu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT

Số 329

Quyền 03



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC MINH TRANG Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh Ngày Hai Mươi, Tháng Bảy, Năm Một Ngàn Chín Trăm

Tám Mươi Bảy (20/07/1987)

Nơi sinh Bệnh Viện Khu Vực Sóc Trăng

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	LÊ NGỌC HỒNG	LÊ NGỌC BÌNH
Tuổi	1952	1949
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn Bán	Công Nhân Viên
Nơi thường trú	45 Lý 1 Khóm 1 Phường 2, Thị xã Sóc Trăng	45 Lý 1 Khóm 1 Phường 2, Thị xã Sóc Trăng

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Ngọc Bình Sinh Năm 1949, Ngụ Tại 45 Lý 1 Khóm 1 Phường 2

Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang

Người đứng khai

Đăng ký ngày 25 tháng 07 năm 1987

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy Viên Hội Tịch
Đã Ký

NGUYỄN VĂN DIỆP

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 09 năm 1989



ỦY VIÊN HỘI TỊCH

Đã ký (Chữ ký)

M&M HT2/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thành phố, Tỉnh... HÀU-GLANG

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

ss 260

Quyển số _____

[illegible]

Họ và tên :	LÊ - MINH - TRI		Nam, Nữ	NAM
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày hai mươi chín tháng mười, năm một nghìn chín trăm tám mươi bốn. (29/10/1984)			
Nơi sinh	Bệnh-viện Khu-Vực Thị-Xã Sóc-Trăng H.G.			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ - NGỌC - ĐÌNH 1949		LÊ - NGỌC - HỒNG 1952	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt-Nam		Kinh Việt - Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công-nhân-viên Số 45 Lô 1 Khóm 1 Phường II T.X. S.T.		Buôn-bán Số 45 Lô 1 Khóm 1 Phường II T.X. S.T.	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc GNCC của người đứng khai :	LÊ-NGỌC-ĐÌNH 35 tuổi hiện ngụ tại số 45 Lô 1 Khóm 1 Phường II Thị-Xã Sóc Trăng Tỉnh Hậu-Giang			

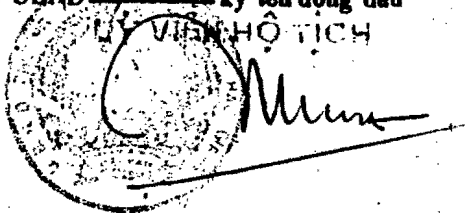
Ngày 2 tháng 11 năm 1984

TM. UBND: 72 ký tên đóng dấu

VIỆN HỒ TỊCH

ĐĂNG KÝ NGÀY.....THÁNG.....NĂM 19.....

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



James M. Smith

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Phường 2
Huyện, Quận Sóc Trăng
Tỉnh, Thành phố Hậu Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 291
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ NGỌC MINH THẢO Nam hay Nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày Bảy tháng Bảy năm Một Ngàn Chín Trăm Tám
Mười Chín (07-07-1989)
Nơi sinh Bệnh Viện Khu Vực Sóc Trăng
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LƯU NGỌC HỒNG</u>	<u>LÊ NGỌC BÌNH</u>
Tuổi	<u>1952</u>	<u>1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Buôn bán</u>	<u>Buôn bán</u>
Nơi thường trú	<u>45. Lô I (Nguyễn-Trung-Trực) khóm I, P-2, TXST</u>	<u>45. Lô I (Nguyễn-Trung-Trực) khóm I, P-2, TXST</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

LÊ NGỌC BÌNH, sinh năm 1949
số 45. Lô I (Nguyễn-Trung-Trực) khóm I Phường 2, TX. Sóc Trăng
C.M.N.D. Số : 360936956

Đăng ký ngày 01 tháng 08 năm 1989

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

LÊ NGỌC BÌNH

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 01 tháng 08 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN